

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Công văn số 4820/BGDĐT-HSSV ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo(GDĐT) về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 đối với công tác học sinh, học viên; Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 700/SGDĐT-CTHSSV ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 đối với công tác học sinh, sinh viên; Công văn số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10/9/2025 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học đối với giáo dục mầm non năm học 2025 – 2026.

2. Căn cứ thực tiễn

2.1. Kết quả nổi bật

a. Công tác phát triển số lượng: Tiếp tục duy trì và đảm bảo số trẻ ra lớp đạt kế hoạch đề ra:

- Số trẻ huy động năm học 2024 – 2025: 317/417 cháu diện phổ cập đạt 76,0%
Trong đó:

+ Trẻ Nhà trẻ 70/160 trẻ nhà trẻ ra lớp, đạt 43,7%

+ Trẻ mẫu giáo ra lớp 247/257 cháu đạt 96,1%

b. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% trẻ đến trường ăn bán trú tại trường, công tác nuôi ăn được đảm bảo an toàn về vệ sinh thực phẩm, định mức tiền ăn của trẻ là 20.500/ngày, tiền chất đốt và phụ phí khác là 1.500đ, nhà trường thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng cho các cháu, trẻ khoẻ mạnh, ngoan ngoãn.

- 100% trẻ Giáo viên thực hiện cân, đo theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng định kỳ 3 tháng/lần, trong năm học toàn trường đã tổ chức cân đo, chắm biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ lần 4, kết quả cuối năm cụ thể:

* Chung toàn trường: Về cân nặng: 317/317 cháu được theo dõi sức khỏe, trong đó: CNBT: 314/317 cháu đạt 99,1% giảm 0,3% so với năm học trước; trẻ SNDNC: 3/317 cháu chiếm 0,9% tăng 0,3% so với năm học trước – đạt kế hoạch đề ra

* Về chiều cao: Trẻ có CCBT 316/317 cháu đạt 99,7% giảm 0,3% so với năm học trước; trẻ suy dinh dưỡng thấp còi 01/317 cháu chiếm 0,3% - đạt kế hoạch đề ra.

- Nhà trường đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, nhân viên dinh dưỡng thực hiện đúng đủ khẩu phần ăn của trẻ, giáo viên trực tiếp chăm sóc trẻ ăn trên lớp tổ chức cho trẻ ăn đảm bảo đúng giờ, động viên, khuyến khích trẻ ăn hết suất, nhà trường đón đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP thành phố đánh giá xếp loại tốt, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chất lượng giáo dục đạt kế hoạch đề ra: 100% trẻ ở độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo đều được đánh giá đạt yêu cầu ở tất cả các lĩnh vực giáo dục.

c. Đội ngũ

- Năm học 2024 – 2025 tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của trường: 27 người. Trong đó:

+ CBQL: 03 người; Giáo viên: 19 người.

+ Nhân viên: 5 người (01 nhân viên bảo vệ, 3 nhân viên dinh dưỡng, 01 nhân viên kế toán).

* Trình độ chuyên môn của CBQL, GV (không tính giáo viên, nhân viên HĐ trường). Trình độ đạt chuẩn trở lên đạt 95,7%; chưa đạt chuẩn chiếm 4,3%(còn 1 giáo viên do tuổi cao dự kiến thời gian nghỉ hưu là tháng 8/2026 nên không có nhu cầu học để đạt chuẩn.

+ Đại học: 16/23 người = 69,6%

+ Cao đẳng: 6/23 người = 26,1%

+ Trung cấp: 01/23 người = 4,3%

* Chính sách:

+ Biên chế: 19/23 người = 82,6%

+ Hợp đồng lao động theo NĐ 111/2022 : 4/23 người = 17,4%

- Kết quả đánh giá viên chức Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: 3 đồng chí đều được cấp trên đánh giá xếp Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Giáo viên và nhân viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, có 02 giáo viên xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

d. Cơ sở vật chất

Trường có 1 khu với tổng diện tích 4.029m². Năm học 2024 – 2025 trường có 11 nhóm, lớp và 7 phòng chức năng bằng cùng kỳ năm học trước. Nhà trường luôn duy trì và phát huy trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn, kiểm định chất lượng ở cấp độ 2.

- Toàn trường có 11 nhóm, 3 nhóm nhà trẻ và 8 lớp mẫu giáo.

- Nhà trường được đảm bảo, đầy đủ trang thiết bị cũng như các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

2.2. Đánh giá chung

a. Thuận lợi

- Nhà trường đảm bảo thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong độ tuổi mầm non phù hợp với điều kiện của địa phương và các điều kiện khác của nhà trường.

- Năm học 2024 – 2025 trường mầm non Mỹ Trung duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn trường học về mọi mặt.

- Duy trì và nâng cao chất lượng chất lượng thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” với chủ đề “ Xây dựng trường mầm non hạnh phúc” lấy trẻ làm trung tâm.

- Phụ huynh đồng thuận, phối hợp với nhà trường làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Đội ngũ giáo viên nâng cao được vai trò trách nhiệm, tích cực học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới hình thức phương pháp giáo dục duy trì và chủ động sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao, giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu chuyên môn phù hợp với thực tế của địa phương.

b. Khó khăn

- Các điều kiện thiết bị vệ sinh của trẻ chưa đạt tiêu chuẩn so với quy định, môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm chưa phong phú, đa dạng...

- Trường thiếu giáo viên, thiếu phòng học và một số phòng chức năng theo quy định.

- Kinh phí chi cho hoạt động giáo dục của nhà trường còn hạn hẹp.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Nhiệm vụ chung

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo nhà trường theo hướng linh hoạt, hiện đại, xây dựng tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, vì hạnh phúc trẻ thơ.

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động, tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng chương trình giáo dục mầm non (GDMN) theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập cho trẻ 5 tuổi và có kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Tăng cường công tác tham mưu với chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ cấp quyền sử dụng đất cho nhà trường và đầu tư dự án xây dựng, cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình giai đoạn 2025 – 2028 đã được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo cơ sở vật chất và các điều kiện đề nghị công nhận lại trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng và trường xanh – sạch – đẹp – an toàn trong năm học 2027 – 2028.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tập trung huy động trẻ em đến trường, lớp, ưu tiên trẻ em là con công nhân làm việc ở khu công nghiệp tạo điều kiện cho phụ huynh có thời gian phù hợp để gửi con ở trường cũng như đảm bảo thời gian làm việc ở công ty. Đề xuất với cấp trên bổ sung số lượng giáo viên, nhân viên còn thiếu ở để nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình GDMN.

- Triển khai thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục (XHH) tạo nguồn lực nhằm tăng cường điều kiện cơ sở vật chất cho nhà trường cũng như trong việc huy động trẻ đến trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, tăng cường công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh nhà trường trên các nền tảng số, phát huy vai trò truyền thông trong việc xây dựng thương hiệu của nhà trường.

2. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

2.1.1. Chủ động tham mưu, ban hành triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non, bảo đảm các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

a. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý nắm rõ các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non, biết vận dụng trong công tác quản lý và biết hướng dẫn, chỉ đạo cán bộ, giáo viên thực hiện các văn bản đó tại nhà trường.

- 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên trong nhà trường được quán triệt đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của ngành học.

- 100% cán bộ quản lý nghiêm các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về giáo dục mầm non.

- 100% cán bộ, giáo viên không vi phạm pháp luật và vi phạm các quy định về đạo đức nhà giáo.

b. Biện pháp

- Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của ngành, của cấp trên đặc biệt các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách mới của nhà giáo... để gửi tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Xây dựng nội quy, quy chế chuyên môn của nhà trường đúng quy định; Xây dựng các tiêu chí thi đua phù hợp với các hoạt động của nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường gương mẫu trong việc thực hiện pháp luật và các quy định của ngành học cũng như nội quy quy chế của nhà trường và vận động gia đình người thân thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

- Đưa việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật vào thi đua, khen thưởng cũng như đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

- Ban giám hiệu chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2025 - 2030.

- Tham mưu với UBND phường Thiên Trường đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình đã được thẩm định, tham mưu tuyển dụng giáo viên, nhân viên đủ số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, tăng cường huy động trẻ ra lớp.

2.1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

a. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định trong quy chế dân chủ, quy chế làm việc của nhà trường.

- 100% CBGV, NV thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- 100% giáo viên có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, ứng dụng CNTT.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền, 100% cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng về hoạt động tuyên truyền, tạo sự ủng hộ, đồng thuận trong nhân dân.

- 100% các giáo viên nắm vững và tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa, ngắn gọn, súc tích, dễ thực hiện.

- 100% đội ngũ cốt cán tăng cường nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

b. Biện pháp

- Thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý giáo dục trong nhà trường phân công nhiệm vụ chuyên môn, quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục mầm non, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn bám sát Chương trình GDMN ngay từ đầu năm học.

- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục công lập.

- Phát huy hiệu quả đội ngũ cốt cán trong sinh hoạt chuyên môn, hỗ trợ trực tiếp giáo viên trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; xây dựng quy chế làm việc, quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng; kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non; thực hiện tốt việc quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non.

- Thực hiện tinh giản và số hóa hồ sơ, sổ sách theo tinh thần Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường, ưu tiên ứng dụng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện phân công nhiệm vụ ngay từ đầu năm học phù hợp với điều kiện, năng lực của mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xây dựng quy chế thực hiện chuyên môn và triển khai tới toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường để thực hiện.

- Tăng cường khuyến khích công tác tự bồi dưỡng, xây dựng phong cách quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ có hiệu quả nhất đi sâu vào chất lượng, kết quả đạt được trên trẻ và uy tín với cha mẹ học sinh.

- Mỗi cán bộ, giáo viên tự chịu trách nhiệm về kết quả và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nhiệm vụ được phân công với cấp quản lý của mình

- Tăng cường chỉ đạo bằng văn bản, thông tin, thông báo, vừa tiết kiệm được thời gian, vừa tạo cơ sở pháp lý nhằm ràng buộc trách nhiệm đối với các thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường mà trước hết là các tổ trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các quy định về công tác quản lý tài chính, tài sản, các khoản thu trong nhà trường, bảo đảm công khai, minh bạch.

- Phát huy tích cực vai trò của người đứng đầu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, chỉ đạo mọi hoạt động của nhà trường bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, an toàn với phương châm: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ thẩm quyền.

2.2. Bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

2.2.1 Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai dịch bệnh

a. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên nắm được nội dung Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm/lớp tự đánh giá tiêu chí lớp học an toàn theo bảng kiểm tại Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT.

-100% cán bộ, giáo viên nhà trường có kiến thức về kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ và phòng chống dịch bệnh, thiên tai trong trường.

- Đảm bảo 100% các cháu đến trường khỏe mạnh, an toàn, được kiểm tra khám sức khỏe định kỳ, được cân đo theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng.

- Phòng y tế nhà trường có đủ các dụng cụ tối thiểu theo quy định như: dung dịch cồn, nước sát khuẩn, nhiệt kế, băng gạc...

- 100% các lớp tổ chức hoạt động cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt hàng ngày, tổ chức tốt hoạt động ăn, ngủ cho trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, cha mẹ học sinh được truyền thông về nguyên nhân, hậu quả và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường và thực hiện nghiêm túc giờ giấc đón trả trẻ theo quy định của nhà trường đã đề ra.

- 100% giáo viên ký cam kết không bạo hành trẻ, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Cuối năm học trường đạt “ Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

b. Biện pháp

- Chỉ đạo toàn thể CBQL,GV,NV nghiên cứu và nghiêm túc thực hiện Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống bạo hành trẻ em trong nhà trường theo Thông tư 45/2021 ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Nghị định 80/2021/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với trạm y tế xã về khám sức khỏe ban đầu cho trẻ cũng như công tác phòng, chống dịch bệnh lây lan tại địa phương.

- Duy trì hoạt động Ban chỉ đạo phòng chống dịch, Ban chăm sóc sức khỏe học sinh để nâng cao chất lượng, hiệu quả và chủ động trong phòng chống dịch bệnh, kịp thời chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống và ứng phó khi dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống bạo hành trẻ em chỉ đạo giáo viên thực hiện có hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, thực hiện tốt “*Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ*” đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần cho trẻ.

- Tổ chức quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe, bệnh tật, của cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em trong nhà trường.

- Phun thuốc diệt muỗi, thông công rãnh thường xuyên để đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học cũng như bảo đảm công tác phòng chống dịch bệnh.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ các hoạt động y tế trường học và phòng chống dịch, bệnh tại nhà trường.

- Bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tuyên truyền tới phụ huynh về thực hiện nghiêm quy định của nhà trường về việc để phương tiện đúng nơi quy định khi đưa, đón con đến trường, cùng xây dựng cổng trường an toàn.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, tham gia tập huấn về kỹ năng phòng tránh xử trí một số tai nạn thường gặp đối với trẻ tại trường cho đội ngũ CBQL, GV, NV.

- Lãnh đạo nhà trường thực hiện hiện kế hoạch kiểm tra thường xuyên về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động cũng như các điều kiện tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ tại các nhóm/lớp.

2.2.2. Thực hiện tốt chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

a. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

**** Chỉ tiêu***

- 100% số trẻ ăn bán trú tại trường.

- 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe cho trẻ; tổ chức tốt bữa ăn cho trẻ tại trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% nhóm lớp có đủ các phương tiện chăm sóc đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng.

- 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được sử dụng nguồn nước sạch...

- 100% trẻ đến trường được chăm sóc chu đáo và được rèn vệ sinh cá nhân; được theo dõi sự phát triển thể lực bằng biểu đồ tăng trưởng, khám sức khỏe ban đầu được đảm bảo an toàn mọi mặt.

- Phân đầu chỉ số sức khỏe trẻ vào cuối năm học:

+ Cân nặng:

* Nhà trẻ: PTBT: 98% trở lên; Trẻ SDDNC: 1-2%,

* Mẫu giáo: PTBT: 94,5% trở lên, Trẻ SDDNC: 4-5%,

Trẻ thừa cân, béo phì: 2-3%

+ Chiều cao:

* Nhà trẻ: PTBT: 95% trở lên; SDDTC: 4-5%

* Mẫu giáo: PTBT: 97,5% trở lên; SDDTC: 2,5- 3%

* ***Biện pháp:***

- Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của bộ trưởng Bộ Y tế và bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

- Chỉ đạo các khối lớp, bếp ăn thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch bệnh thường xuyên vệ sinh môi trường trong ngoài lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, tay nắm cửa, vệ sinh cá nhân cho trẻ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tổ chức quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe, bệnh tật, của cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em trong nhà trường.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ các hoạt động y tế trường học và phòng chống dịch, bệnh tại nhà trường.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua cổng thông tin điện tử của nhà trường, giáo viên tiếp tục duy trì zalo nhóm lớp, tin nhắn trên VnEdu Connect tuyên truyền hướng dẫn phụ huynh một số hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà, vừa đảm bảo an toàn cho trẻ, vừa thực

hiện tốt chương trình GDMN trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch khi có dịch bệnh xảy ra.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác nuôi ăn bán trú chịu trách nhiệm về việc đảm bảo ATVSTP trong bếp ăn của nhà trường, lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, sữa có đủ năng lực, uy tín, đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, ưu tiên sản phẩm có thương hiệu, chất lượng và đầy đủ hồ sơ pháp lý, thực hiện ký kết hợp đồng cung ứng, sử dụng thực phẩm và sản phẩm sữa theo đúng quy định về Luật đấu thầu, Luật tài chính... Cam kết đảm bảo an toàn trước cha mẹ trẻ và trước pháp luật.

- Đảm bảo đủ về cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị phục vụ công tác bán trú, bổ sung một số thiết bị nhà bếp để đáp ứng yêu cầu về vệ sinh ATTP.

- Bố trí hợp đồng, phân công đội ngũ nhân viên nấu ăn đủ về số lượng, đảm bảo sức khỏe và khả năng thực hiện công việc.

- Đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú xây dựng thực đơn theo mùa, tính khẩu phần ăn cân đối đảm bảo đầy đủ chất dinh dưỡng theo quy định của trẻ ăn tại trường. Hiệu trưởng phê duyệt thực đơn của tháng liên kế vào ngày 25 hàng tháng đồng thời đăng tải trên trang TTĐT của nhà trường.

- Giáo viên trực tiếp tổ chức cho trẻ ăn tại lớp rèn cho trẻ khả năng tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh.

- Thực hiện công tác quản lý nuôi ăn bán trú đảm bảo đúng quy định, giám sát khâu tiếp nhận thực phẩm một cách chặt chẽ quy trình giao – nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến và chia ăn, thực hiện công khai tài chính hàng ngày để phụ huynh và mọi người cùng theo dõi, giám sát.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn; đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, chế biến món ăn đúng thực đơn theo mùa, đảm bảo đúng định lượng, đúng khẩu phần... thức ăn được lưu mẫu 24 giờ/ngày trong tủ lạnh và được niêm phong cẩn thận. Khâu chế biến đảm bảo 3 sạch (môi trường sạch, dụng cụ sạch, thực phẩm sạch), 3 ngon (ngon mắt, ngon mũi, ngon miệng), thực hiện bếp ăn 5 tốt (quản lý tốt, giữ gìn vệ sinh tốt, quản lý bếp ăn tốt, cải tiến cách nấu ăn tiết kiệm tốt, đoàn kết tương trợ tốt).

- Thực hiện ký hợp đồng thực phẩm với các cơ sở cung cấp có đủ tư cách pháp nhân, sử dụng thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm rõ nguồn gốc, bảo đảm an toàn. Nhà trường cam kết với Phòng GD về việc đảm bảo an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú của nhà trường.

- Đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong công tác nuôi ăn bán trú tại trường.

- Bếp ăn có đủ các phương tiện cần thiết cho việc nuôi dưỡng: Mua bổ sung bát, thìa, ca cốc bằng nhôm hoặc inox cho bếp ăn và các nhóm lớp đủ với nhu cầu.

- Bổ sung cho các nhóm, lớp đủ đồ dùng phục vụ công tác vệ sinh cá nhân trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên làm công tác nuôi dưỡng, tăng cường hoạt động vệ sinh, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tự phục vụ, tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

- Tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Có kế hoạch phục hồi dinh dưỡng đối với trẻ bị suy dinh dưỡng, trẻ béo phì.

- Bảo đảm đủ nước uống cho trẻ theo mùa, mùa đông có đủ nước ấm cho trẻ uống và sinh hoạt. Thực hiện kiểm nghiệm nguồn nước sinh hoạt định kỳ đúng quy định.

- Tổ chức giờ ăn, giờ ngủ cho trẻ theo đúng quy định, giáo viên động viên khuyến khích trẻ ăn những món ăn mới, món ăn giàu chất dinh dưỡng tốt cho sự phát triển của trẻ.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường. Tăng cường các biện pháp kiểm tra đánh giá hướng dẫn các hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng.

- Thực hiện đầy đủ chính sách cho trẻ trong diện được hưởng theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non và Nghị định 238/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và năng lực quản lý cho đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên và công tác y tế trường học.

- Lồng ghép nội dung dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày.

- Đầu năm học rà soát các điều kiện trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung để bảo đảm an toàn cũng như phục vụ tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

b. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

**** Chỉ tiêu***

- Thực hiện Chương trình GDMN 35 tuần căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học được quy định của tỉnh, 100% giáo viên được tham gia góp ý vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch giáo dục của nhà trường, chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN mới.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học

- 100% giáo viên các lớp lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của chương trình GDMN, đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và khả năng của trẻ.

- Xây dựng tốt kế hoạch giáo dục và thực hiện có hiệu quả trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, đạt chất lượng đồng đều ở các lĩnh vực cuối năm chất lượng các lĩnh vực đạt 100%.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày; mạnh dạn tự tin, tích cực hoạt động, chủ động, sáng tạo khi tham gia các hoạt động.

- 100% nhóm, lớp có đủ đồ dùng đồ chơi cần thiết cho cô và trẻ, nhà trường có đồ chơi ngoài trời, các nhóm, lớp học được trang trí khoa học theo chủ đề; xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tạo môi trường trong và ngoài lớp học xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- 100% trẻ được theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo mục tiêu giáo dục phù hợp với độ tuổi và hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình GDMN các độ tuổi. Riêng trẻ MG 5 - 6 tuổi sử dụng thêm bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi để đánh giá sự phát triển của trẻ

- Tiếp tục nâng cao thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và kế hoạch phòng chống bạo hành, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 100% các cháu ngồi đúng tư thế, trẻ mẫu giáo biết cầm bút, tô viết đúng cách, trẻ nhà trẻ biết cầm bút đúng để di màu.

- 100% giáo viên thực hiện công tác chuyển đổi số, vận dụng linh hoạt khả năng công nghệ thông tin trong việc khai thác cập nhật văn bản chỉ đạo cũng như trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục.

- 100% cán bộ, giáo viên được tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non được ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% giáo viên biết lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, tìm tòi môi trường xung quanh bằng nhiều hình

thức đa dạng, đáp ứng yêu cầu, hứng thú của trẻ theo phương châm “ Học mà chơi, chơi bằng học”

- 100% cán bộ, giáo viên biết tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

*** Biện pháp**

- Ban giám hiệu phân công chuyên môn giáo viên các nhóm/lớp phù hợp với năng lực và điều kiện của từng người đảm bảo có giáo viên tiềm năng ở các độ tuổi để hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển chuyên môn.

- Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “ Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em” tạo môi trường ngoài lớp, khu vực sân trường, tận dụng không gian phù hợp để cho trẻ trải nghiệm và hoạt động ngoài trời đảm bảo an toàn.

- Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, chương trình giáo dục nhà trường thống nhất các thành viên (tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên) xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện nhà trường, vận dụng linh hoạt phương pháp giáo dục tiên tiến trong việc tổ chức hoạt động giáo dục ở các độ tuổi.

- Chú trọng giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ và chăm sóc sức khỏe, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích vào các chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với thực tế của lớp, của trường.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về GDMN, đối xử công bằng với mọi trẻ, tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

c) Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

- Ban giám hiệu nhà trường nghiên cứu, cập nhật Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo và thực hiện nghiêm túc công văn số 2387/BGDĐT-GDMN ngày 09/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung và chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

- Năm học 2025 – 2026 nhà trường chưa đủ điều kiện để thực hiện, bước đầu Ban giám hiệu nghiên cứu các văn bản quy định, đồng thời chuẩn bị đội ngũ và

tham mưu địa phương xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh.

2.3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

a. Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi đến trường. Duy trì 3 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi, 3 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi, 2 lớp mẫu giáo 3- 4 tuổi.
- Có đầy đủ hồ sơ theo dõi phổ cập theo quy định.
- Ưu tiên điều kiện CSVC, trang thiết bị cho các lớp 5-6 tuổi bảo đảm đạt 100%.
- Từng bước thực hiện phổ cập mẫu giáo cho trẻ 3 đến 5 tuổi, phấn đấu hoàn thành năm học 2027-2028.

b. Biện pháp

- Cùng với các cấp học trong địa bàn phường tham mưu với Phòng VHXXH kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập xóa mù chữ (PCGD-XMC), triển khai công tác phổ cập GDMN trên địa bàn Mỹ Trung cũ.
- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 và Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GD&ĐT.
- Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập bảo đảm số liệu, thông tin trẻ đầy đủ, chính xác,
- Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng PCDGMN trẻ 5 tuổi; phối hợp thực hiện nghiêm túc việc cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMN trẻ 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả; kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT ở địa phương, từng bước nâng cao chất lượng phổ cập.
- Giao giáo viên phụ trách từng tổ dân phố (TDP) rà soát trẻ chưa ra lớp đến gia đình để nắm bắt tình hình đồng thời vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường.
- Căn cứ kế hoạch và điều kiện của nhà trường, BGH giao chỉ tiêu huy động số đối với từng nhóm/lớp và đưa vào một trong những tiêu chí đánh giá thi đua, bình xét cuối năm học.
- Cán bộ quản lý, giáo viên làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền tới toàn thể phụ huynh về chương trình GDMN cũng như những hoạt động của trẻ tại trường

trên các kênh thông tin khác nhau để người dân, phụ huynh có thể nắm bắt được từ đó có tư duy và thái độ tích cực hơn đối với GDMN.

- Đảm bảo 2 GV/lớp mẫu giáo 5- 6 tuổi đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, có năng lực tổ chức linh hoạt các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức tốt các hoạt động cho trẻ được trải nghiệm, giáo viên làm tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng tạo niềm tin từ các bậc phụ huynh.

- Phân công giáo viên rà soát lại số trẻ diện phổ cập theo TDP, cập nhật số trẻ mới nhập khẩu, bổ sung và điều chỉnh thông tin trong phiếu điều tra cũng như cập nhật phần mềm quản lý dữ liệu phổ cập chính xác, lưu trữ đầy đủ.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu và công tác XHH để bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Tham mưu với địa phương đầu tư trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi bổ sung cho các lớp mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi, thiết bị đồ chơi ngoài trời.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả PCGD-XMC theo quy định, tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

2.4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

2.4.1. Phát triển mạng lưới trường lớp

a. Chỉ tiêu

- Năm học 2025 – 2026 trường tiếp tục duy trì 11 nhóm/lớp. Tổng số trẻ điều tra tính đến thời điểm 25/9/2024 là: 374 cháu, trong đó trẻ Mẫu giáo: 232 cháu; trẻ Nhà trẻ: 142 cháu.

- Nhà trường phấn đấu huy động trẻ ra lớp trong năm học: Trẻ mẫu giáo 231/234 đạt 98,7%; trẻ nhà trẻ phấn đấu đạt 48-50%. Cụ thể:

+ Lớp mẫu giáo 5 tuổi : 3 lớp = 84 cháu/ 84cháu = 100%

+ Lớp mẫu giáo 4 tuổi : 3 lớp = 79 cháu/79 cháu = 100%

+ Lớp mẫu giáo 3 tuổi : 2 lớp = 66 cháu/69 cháu= 95,6%

+ Nhóm nhà trẻ 25 - 36 tháng : 2 nhóm = 50 cháu

+ Nhóm nhà trẻ 18 - 24 tháng : 1 nhóm = 20 cháu.

- Thực hiện “Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030”. Đảm bảo quy hoạch quỹ đất, phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo hướng hiện đại hóa.

b. Biện pháp

- Thực hiện đầy đủ chính sách đối với giáo dục mầm non theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN triển khai tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Nhà trường chỉ đạo các lớp tổ chức tốt ngày hội, ngày lễ, các hoạt động trải nghiệm và các hội thi cho cô và trẻ.

- Nhận trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu gia đình trẻ có nhu cầu) và trẻ em là con công nhân làm ở khu công nghiệp trên địa bàn đặc biệt ưu tiên đối với trẻ nhà trẻ.

- Thành lập Ban đại cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học, có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh trong các phong trào và các hoạt động nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ có chất lượng và hiệu quả.

2.4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nắm được những tiêu chuẩn về đánh giá trường chuẩn quốc gia, trường trường xanh – sạch đẹp – an toàn, kiểm định chất lượng theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Quyết định số 94/QĐ-SGDĐT ngày 22/02/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc Ban hành quy định tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn Xanh – sạch – đẹp – an toàn.

b. Biện pháp

- Trong năm học nhà trường tiếp tục tham mưu với địa phương khẩn trương hoàn thiện thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường, có kế hoạch bổ sung nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng cố gắng đủ điều kiện về cơ sở vật chất để bảo đảm tiến độ công nhận lại trường chuẩn quốc gia, trường xanh – sạch – đẹp – an toàn, kiểm định chất lượng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị trong năm học căn cứ vào kết quả kiểm kê đầu năm học của Hội đồng kiểm kê tài sản, lập dự toán nhu cầu kinh phí bổ sung.

- Tiếp tục triển khai tới toàn thể CBQL, GV, NV thực hiện tốt Quy chế quản lý tài sản công của nhà trường.

- Đảm bảo có trên 95-100% thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của các nhóm, lớp, riêng khối lớp 5-6 tuổi bảo đảm 100% theo Thông tư 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN từng bước bổ sung một số trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện đại cho các lớp.

- Giao cho đồng chí Nguyễn Thị Kim Oanh- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý tài sản, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tham mưu với Hiệu trưởng về việc mua sắm, sửa chữa thiết bị, đồ dùng của các lớp, thiết bị, đồ chơi chung của nhà trường, kiểm tra thiết bị đồ chơi thường xuyên, kịp thời phát hiện xử lý đồ chơi, thiết bị không an toàn đặc biệt là đồ chơi ngoài trời, hướng dẫn giáo viên bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ chơi đảm bảo tính giáo dục và an toàn cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên nêu cao tinh thần trách nhiệm bảo quản đồ dùng, thiết bị của lớp của trường, tự bồi dưỡng kỹ năng sử dụng đồ dùng, đồ chơi để hướng dẫn trẻ thực hiện có hiệu quả.

- Tham mưu với UBND phường rà soát sửa chữa, nâng cấp, bổ sung thiết bị nhà vệ sinh cho các lớp, quét vôi ve khuôn viên nhà trường, thay máng nước thoát mái tôn trần nhà hai dãy phòng học.

- Duy trì công tác cải tạo môi trường, thường xuyên tổ chức giáo viên, nhân viên dọn vệ sinh vào chiều ngày thứ 5 hàng tuần.

- Thực hiện công tác xã hội hóa (XHH) huy động nguồn lực của tổ chức, cá nhân để bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho nhà trường.

- Tiếp tục rà soát các tiêu chí của kiểm định chất lượng để không ngừng cải tiến chất lượng giáo dục đảm bảo yêu cầu đạt của từng tiêu chí.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng CBGV theo chức trách nhiệm vụ được phân công chuyên môn từ đầu năm học và khả năng của giáo viên. Lưu giữ hồ sơ, minh chứng, quản lý dữ liệu minh chứng đã thu thập.

2.4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý(CBQL), giáo viên mầm non

a. Chỉ tiêu

- Đảm bảo số CBQL, GV nhân viên hiện có.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không vi phạm đạo đức nhà giáo.
- 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt quy chế chuyên môn của nhà trường.
- 100% CBQL, GV có phẩm chất đạo đức tốt, có tác phong nghề nghiệp linh hoạt, năng lực chuyên môn tốt
- Đến cuối năm học 2025 – 2026 tỉ lệ CBQL, GV, NV biên chế và HĐLĐ 111 đạt trình độ trên chuẩn phần đầu đạt 82,6%.
- Đảm bảo định biên giáo viên theo quy định, thời điểm hiện tại nhà trường đủ số lượng giáo viên và nhân viên.
- Đảm bảo các lớp mẫu giáo 2,2 giáo viên/lớp; ưu tiên giáo viên lớp 5 – 6 tuổi. có trình độ chuyên môn Cao đẳng trở lên
- Cấp trên đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: cả 3 đồng chí đạt ở mức Khá trở lên.
- Năm học 2025 – 2026 Hiệu trưởng đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN, phần đầu GV xếp loại Tốt 20-25%, còn lại giáo viên xếp loại Đạt trở lên.
- 100% CBQL, GV hoàn thành chương trình BDTX theo quy định.

b. Biện pháp

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo bổ sung giáo viên biên chế trong nhà trường theo quy định, hợp đồng giáo viên theo chỉ tiêu được giao.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.
- Triển khai thực hiện hiệu quả chất lượng công tác hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn của CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu theo Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT ngày 19/7/2025 của Sở GDĐT về việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cấp học mầm non năm học 2025 – 2026.
- Phân công giáo viên rõ ràng, phù hợp với khả năng, điều kiện, độ tuổi, sở trường nhằm phát huy khả năng, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Chỉ đạo các Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ, giữa các tổ, nhóm, giáo viên.
- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới hình thức nội dung sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các buổi thảo luận về việc nâng cao chất lượng giáo dục, những vấn đề khó khăn mà giáo viên đang vướng mắc để từ đó cùng tìm ra giải pháp tốt nhất giúp giáo viên phát triển bản thân hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho 3 giáo viên đi học nâng cao trình độ đào tạo
- Bồi dưỡng kiến thức CNTT cho giáo viên, triển khai kế hoạch chuyển đổi số tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên.
- Vận động giáo viên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao chất lượng đội ngũ, khuyến khích CBQL, GV khai thác các nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức.
- BGH tăng cường dự giờ các hoạt động giáo dục, trao đổi rút kinh nghiệm cho giáo viên trong việc tổ chức thực hiện cũng như khả năng sư phạm.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT); chuyển đổi số; công tác tuyên truyền GDMN và hội nhập quốc tế

2.5.1. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (CDS) trong GDMN

a. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng hiệu quả máy tính và vận dụng CNTT trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- 100% giáo viên các lớp thực hiện báo ăn hàng ngày trên đường link chung của nhà trường đảm bảo chính xác, kịp thời.
- 100% số học sinh đến trường và CBQL, giáo viên, nhân viên được quản lý trên phần mềm Vnedu, cơ sở dữ liệu ngành.
- Trường phấn đấu mức độ chuyển đổi số đạt mức độ 3.
- Tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số.
- 100% các nhóm lớp tạo nhóm zalo kết nối với phụ huynh của lớp để trao đổi thông tin cũng như tuyên truyền các hoạt động giáo dục của lớp với phụ huynh.
- Chỉ đạo 100% CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cấp học mầm non trong việc quản trị nhà trường và trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.
- 100% viên chức có tài khoản hồ sơ quản lý viên chức của ngành đồng thời nhà trường xây dựng những đường link định kỳ giáo viên cập nhật thông tin trên hệ thống quản lý của nhà trường một cách đầy đủ, chính xác theo yêu cầu của thủ trưởng đơn vị.

b. Biện pháp

- Tiếp tục rà soát nâng cấp, củng cố ổn định hệ thống đường truyền Internet tới các lớp để đảm bảo thông tin kịp thời, đồng thời bổ sung tivi, thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục trẻ của các lớp để thực hiện công tác CDS có chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (CĐS) và triển khai tới toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Lãnh đạo nhà trường nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, của UBND phường và các văn bản có liên quan đến nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số (CĐS) để triển khai tới toàn thể CBQL, GV, nhân viên. Đẩy mạnh công tác CĐS trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT, CĐS của nhà trường, triển khai phần mềm quản lý nhà trường, phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách phần mềm CSDL ngành, cập nhật và báo cáo đúng thời gian quy định cơ sở dữ liệu ngành.

- Tiếp tục triển khai tới toàn thể phụ huynh về quy định nộp các khoản đóng góp cho học sinh không dùng tiền mặt, phối hợp với VNPT hướng dẫn phụ huynh cài đặt app để tiếp nhận thông tin điện tử cũng như dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, phấn đấu trong năm học có 100% phụ huynh thực hiện chuyển tiền qua tài khoản.

- Tiếp tục bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin cho giáo viên.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên nhà trường tham gia đầy đủ các buổi tập huấn ứng dụng các phần mềm CNTT do cấp trên tổ chức.

- Xây dựng kho tài liệu học liệu dùng chung để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN, hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD.

2.5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu

- Trong năm học tổ chức họp phụ huynh toàn trường 2 lần, họp đột xuất (nếu có).

- 100% các lớp có góc tuyên truyền cha mẹ trẻ, thay đổi nội dung tuyên truyền theo từng chủ đề.

- Nhà trường có bảng tuyên truyền những nội dung về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, thời gian, chế độ sinh hoạt và tổ chức các hoạt động của nhà trường....tại khu vực sân trường.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về đường lối, chính sách và chủ trương của Đảng và nhà nước về vai trò giáo dục mầm non, điều kiện cơ sở vật chất, kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường cũng như kiến thức nuôi dạy con.

- Thường xuyên cập nhật hoạt động của nhà trường trên facebook, Websize của nhà trường, hàng tuần mỗi lớp đều có 1 hoạt động được đăng lên facebook của trường được BGH phê duyệt trước khi đăng nội dung.

- Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của phường khu vực Mỹ Trung về chế độ chính sách GDMN, hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường định kỳ mỗi tháng 01 bài và thông báo những nội dung cần thiết, đột xuất.

b. Biện pháp

- Tiếp tục làm thông tin, tuyên truyền về chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, của nhà trường, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường.

- Tăng cường bồi dưỡng CBQL, GV về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền; đa dạng hoá hình thức tuyên truyền phù hợp với nội dung tuyên truyền.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, ghi lại hình ảnh, video hoạt động của cô và trẻ để có tư liệu và bài viết đăng tải trên Website, Facebook của trường, gửi cho phụ huynh qua nhóm zalo chung của lớp...

- Tổ chức tốt các ngày lễ ngày hội, các buổi trải nghiệm của trẻ ở các nhóm, lớp theo kế hoạch.

- Phân công cán bộ, giáo viên hàng tháng, hàng quý viết bài tuyên truyền gửi đài truyền thanh xã và Website trường. Đồng chí: Nguyễn Thị Kim Oanh, Trần Thị Hương – Phó Hiệu trưởng duyệt bài của giáo viên, nhân viên các lớp và tổ nấu ăn trước khi đăng tải lên Facebook, Website.

+ Viết bài tuyên truyền gửi đài truyền thanh địa phương về chính sách GDMN, quy định của nhà trường, hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác XHH giáo dục: Đồng chí Đào Thị Tám: 2 bài, đồng chí: Nguyễn Thị Kim Oanh – Phó Hiệu trưởng: 2 bài, đồng chí: Trần Thị Hương – Phó Hiệu trưởng viết 2 bài; đồng chí Trần Thị Chi – Tổ trưởng Mẫu giáo: 01 bài, đồng chí: Trần Thị Thu Hương – Tổ trưởng tổ Nhà trẻ: 01 bài, đồng chí Nguyễn Thị Anh Kiều giáo viên phụ trách CNTT, CDS chịu trách nhiệm đăng tin, bài lên trang webservice của nhà trường hàng tháng.

2.6. Tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra

a. Chỉ tiêu

- Kiểm tra thường xuyên, theo kế hoạch việc thực hiện nhiệm vụ của CBQL, GV, NV, các tổ, bộ phận công tác công khai; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của giáo viên; việc thực hiện quy chế chuyên môn; đổi mới hình thức, quản lý nhóm lớp; nền nếp chăm sóc, giáo dục;
- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của tổ, khối, sinh hoạt chuyên môn
- Kiểm tra nền nếp của học sinh; kiểm tra việc quản lý, sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.
- Kiểm tra công tác đánh giá sự phát triển của trẻ một số nhóm, lớp.
- Phần đầu 95-100% kết quả kiểm tra của nhà trường đạt loại Khá trở lên.
- Nội bộ đoàn kết không có đơn thư khiếu kiện.

b. Biện pháp

- Căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác kiểm tra, Hiệu trưởng giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách xây dựng kế hoạch kiểm tra nội chi tiết bộ phù hợp với thực tế của trường, lớp, đội ngũ giáo viên.
- Ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, tổ kiểm tra và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường đề ra.
- Công khai kế hoạch kiểm tra tới toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường, kiểm tra kế hoạch theo đúng quy trình.
- Tăng cường kiểm tra các góp ý sau kiểm tra và việc kiến nghị sau kiểm tra lấy đó làm căn cứ để xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
- Hiệu trưởng và các thành viên ban kiểm tra tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác kiểm tra nội bộ do Sở tổ chức.
- Thực hiện nghiêm túc việc phối hợp với các cấp, các ngành, các bộ phận để thực hiện kế hoạch kiểm tra bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công nhiệm vụ

1. Ban lãnh đạo nhà trường

- Đ/c Đào Thị Tám - Hiệu trưởng – Phụ trách chung; quản lý tài sản, tài chính, đội ngũ, nhấn tin điều hành qua tin nhắn vnedu tới giáo viên, phụ huynh toàn trường; công tác tham mưu; công tác XHH; phụ trách SKKN khối 4-5 tuổi.
- Phó hiệu trưởng 2 đồng chí:
 - Phó hiệu trưởng 1: **Nguyễn Thị Kim Oanh** – phụ trách chuyên môn

mẫu giáo, các phong trào văn hóa văn nghệ; phụ trách cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục trẻ; Phụ trách, theo dõi đánh giá tổ chuyên môn mẫu giáo; công tác bồi dưỡng thường xuyên; sáng kiến kinh nghiệm; hồ sơ tuyên truyền và Wsize; hồ sơ giáo viên giỏi; công tác chuyển đổi số; công tác kiểm tra nội bộ; chuyên đề, hội thi, duyệt bài trên trang TTĐT, Facebook của nhà trường đối với giáo viên khối mẫu giáo, công tác trang trí môi trường trong lớp học.

+ Công tác kiểm định chất lượng, chuẩn Quốc gia (nếu có);

+ Ký duyệt kế hoạch giáo dục của giáo viên Mẫu giáo. Điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Phó hiệu trưởng 2: **Trần Thị Hương**

+ Phụ trách chuyên môn nhà trẻ; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, hồ sơ tuyên truyền về công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, công tác y tế trường học, công tác nuôi ăn bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác ATTH, PCTN, KNTC.

+ Công tác PCGD phần mềm phổ cập giáo dục, thống kê định kỳ về số lượng, báo cáo định kỳ hàng tháng, công tác vệ sinh môi trường ngoài lớp học.

+ Duyệt bài trên trang Facebook, TTĐT của trường đối với bài của giáo viên khối nhà trẻ và nhân viên dinh dưỡng.

2. Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn được thành lập theo 2 tổ (01tổ nhà trẻ và 01 tổ mẫu giáo) thực hiện theo chỉ đạo của Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng.

*** Tổ chuyên môn có nhiệm vụ sau:**

- Quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động của tổ. Chủ trì kế hoạch công tác, các cuộc họp của tổ.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học trên cơ sở kế hoạch của nhà trường,

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Đánh giá giáo viên của tổ học kỳ và cuối năm học.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên trong tổ.

- Tham gia kiểm tra nội bộ nhà trường. Chủ trì các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề định kỳ ít nhất hai tuần/ một lần theo lịch và nội dung chỉ đạo của nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho tổ phó và cùng tổ phó tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong tổ.

- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của tổ với hiệu trưởng 1 lần vào ngày 25 hằng tháng.

1. Tổ văn phòng

Tổ văn phòng gồm nhân viên kế toán; nhân viên y tế, bảo vệ và nhân viên khác. Tổ trưởng tổ văn phòng do hiệu trưởng bổ nhiệm vào đầu năm học.

a. Nhân viên kế toán, kiêm công tác văn thư: Đ/c Trần Thị Hồng Nết

+ Lập kế hoạch tài chính, lập dự toán, quyết toán các khoản thu chi hàng năm, quản lý, thực hiện và báo cáo theo quy định chế độ hiện hành của Nhà nước.

+ Thực hiện đầy đủ hồ sơ báo tăng, báo giảm, đối chiếu các khoản tại kho bạc đúng qui định.

+ Giúp hiệu trưởng quản lý công tác bán trú; tham mưu cho Hiệu trưởng quản lý các nguồn thu tài chính, thực hiện các khoản chi theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục - Đào tạo.

+ Giúp hiệu trưởng quản lý cơ sở vật chất trang thiết bị và tài sản của nhà trường, kết hợp với tổ trưởng và giáo viên chủ nhiệm các lớp tổ chức kiểm kê, đánh giá tài sản, thiết bị hàng năm theo quy định của nhà nước; phụ trách phần mềm kế toán, quản lý thiết bị, quản lý viên chức...

+ Thực hiện những công việc khác do hiệu trưởng phân công.

+ Tổ chức công tác lưu trữ hồ sơ; công văn đi, đến. Tiếp nhận công văn, giấy tờ báo cáo hiệu trưởng và phân phối đầy đủ, nhanh chóng, chính xác đến đúng địa chỉ mà hiệu trưởng yêu cầu.

+ In ấn các văn bản của nhà trường, khi có ký duyệt của BGH.

+ Quản lý và sử dụng đúng nguyên tắc con dấu của nhà trường

+ Thực hiện công tác văn thư trên hồ sơ công việc kịp thời chính xác, lưu trữ khoa học công văn đi, đến.

+ Phục vụ tốt các điều kiện về cơ sở vật chất cho các hội nghị của nhà trường.

b. Thủ quỹ: Đ/c Trần Thị Thanh Hương (giáo viên làm công tác kiêm nhiệm)

+ Có đủ hồ sơ, sổ sách, theo dõi thu, chi và cập nhật kịp thời đúng nguyên tắc tài chính. Hằng tháng đối chiếu với kế toán, hằng quý tổng hợp kinh phí thu, chi để đối chiếu để báo cáo với chủ tài khoản và thông báo công khai kinh phí sử dụng.

+ Thu và cấp phát tiền phải đảm bảo chính xác đúng đối tượng, đủ số lượng theo đúng chứng từ đã được chủ tài khoản ký duyệt. Tự chịu trách nhiệm

quản lý, cất giữ tiền.

c. Nhân viên nấu ăn (03 người)

* Bà Tô Thị Nga – Bếp trưởng – phụ trách dinh dưỡng.

- Thực hiện đúng nội quy quy định với nhân viên nấu ăn;
- Có sổ giao nhận thực phẩm (Ký nhận). Chế biến thực phẩm sạch sẽ, thức ăn phải hợp khẩu vị trẻ; không bớt xén khẩu phần ăn của trẻ.

- Thực hiện đúng thực đơn ăn của nhà trường qui định. Không tự ý đổi thực đơn mà không có sự đồng ý của nhà trường đồng thời nhân viên nấu ăn làm việc theo quy chế làm việc của nhà trường.

d. Nhân viên bảo vệ (kiêm quét dọn): Ông Trần Liêm Cường

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tài sản của nhà trường, quét dọn, tĩa cây, vệ sinh sân trường hàng ngày, có trách nhiệm trực tại trường theo hợp đồng ký kết.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THEO THÁNG

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp Hội đồng sư phạm, phân công chuyên môn năm học 2025 – 2026 - Kiểm kê cơ sở vật chất các lớp và nhà bếp dự kiến mua bổ sung cho năm học mới - Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới. - Điều tra phổ cập; tham gia tập huấn chuyên môn và BD chính trị hè 2025 	<p>Đ/c Tám – HT</p> <p>Đ/c Oanh và giáo viên các lớp</p> <p>Đc Hương -PHT</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Ngày hội đến trường của bé ngày 5/9/2025 - Thực hiện chương trình từ ngày 5/9/2025 - Tổ chức tết trung thu cho các cháu - Hợp BDD CM học sinh triển khai kế hoạch thực hiện năm học và thỏa thuận các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học theo công văn chỉ đạo của Sở 	<p>CBQL, GV, NV toàn trường</p> <p>Hiệu trưởng + BDD D CMHS</p>	

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Thực hiện	Ghi chú
Tháng 9/2025	<p>GD</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự tập huấn chuyên môn của Phòng, Sở tổ chức - Triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học - Xây dựng kế hoạch BDTX - Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục - Thực hiện tạm thu tiền bán trú của trẻ - Tổ chức cân đo trẻ lần 1 - Vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, làm tốt công tác phòng chống các loại dịch bệnh - Sinh hoạt chuyên môn tháng - Làm các biểu thống kê đầu năm học - Cập nhật CSDL ngành, hồ sơ viên chức sau sáp nhập chính quyền 2 cấp 	<p>CBQLGV được phân công</p> <p>Đc Oanh - PHT</p> <p>Đc KT</p> <p>GV các lớp</p> <p>Đc Hương – PHT + GV các lớp, nhân viên nấu ăn</p> <p>Các tổ CM</p> <p>Hiệu trưởng + Đc Thanh Hương+ đc Hương PHT</p>	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật dữ liệu phổ cập theo 4 biểu - Hoàn thiện thống kê phổ cập xóa mù chữ - Tổ chức họp phụ huynh toàn trường - XD kế hoạch và tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp trường - Sinh hoạt chuyên môn tháng. - Tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động năm học 2025 – 2026; Kỷ niệm ngày 20/10 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Làm hồ sơ cho trẻ thuộc đối tượng chính 	<p>Đ/c Hương PHT; đ/c Thanh Hương</p> <p>Hiệu trưởng, GV, Phụ huynh toàn trường</p> <p>Đc Oanh - PHT</p> <p>CBQL, GVNV toàn trường</p> <p>Đc Oanh – PHT</p>	

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Thực hiện	Ghi chú
	<p>sách báo cáo phường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức - Đồng bộ CSDL ngành - Kết hợp với Trạm y tế khu vực Mỹ Trung khám SK cho các cháu 	<p>Đc Nết KT</p> <p>CBQL,GV,NV được phân công</p> <p>Đc Hương PHT và nhân viên trạm y tế</p>	
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn tháng - Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm - Vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, công tác phòng, chống các dịch bệnh, phòng chống cháy nổ - Thực hiện BDTX theo kế hoạch 	<p>CBQL, GV NV toàn trường</p> <p>Tổ kiểm tra NB được phân công</p> <p>CBQL,GV, NV toàn trường</p>	
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Cân đo thể lực trẻ đợt II - Sinh hoạt chuyên môn tháng, tham gia tập huấn CM do Sở tổ chức - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Xây dựng báo cáo sơ kết học kỳ I - Tổ chức các hoạt động giáo dục hướng tới kỷ niệm ngày Thành lập QĐND Việt Nam 22/12 	<p>Đ/c Hương (PHT) và giáo viên các lớp</p> <p>Tổ kiểm tra NB</p>	

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Thực hiện	Ghi chú
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn tháng. - Thực hiện chương trình học kỳ II từ ngày 19/01/2025 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Sơ kết học kỳ I - rà soát công tác an toàn trường học. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, tiếp tục làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh - Tham gia tập huấn chuyên môn do Sở tổ chức - Chỉ đạo điều tra trẻ sinh năm 2025, tổng hợp số liệu trẻ SN từ năm 2020-2025 báo cáo Sở GD phục vụ công tác PCGD cho trẻ 5 tuổi hướng tới PCGD cho trẻ từ 3-5 tuổi - Tham mưu với UBND phường triển khai thực hiện dự án xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất cửa nhà trường theo QĐ của UBND tỉnh. 	<p>CBQL, GV, N V toàn trường</p> <p>Tổ kiểm tra NB</p> <p>Toàn trường</p> <p>CBQL,GV,NV được phân công</p> <p>Đc Hương – PHT, GVNV được phân công điều tra</p> <p>Hiệu trưởng</p>	
Tháng 02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chương trình lễ hội “ Múa hát vui xuân” cho trẻ toàn trường - Tổ chức đón tết Bính Ngọ cho CBQL,GV, NV vui vẻ, ý nghĩa, an toàn, tiết kiệm. - Trồng cây đầu xuân, các lớp tự làm đồ dùng đồ chơi, bổ sung trang trí nhóm lớp. - Tiếp tục huy động trẻ ra lớp đảm bảo theo kế hoạch đối với nhóm lớp chưa đạt kế hoạch đề ra 	<p>CBQL; GV,NV và học sinh toàn trường</p>	
Tháng 3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Sinh hoạt chuyên môn tháng. - Chấm sáng kiến kinh nghiệm lựa chọn sáng kiến nộp cấp trên. - Cân đo trẻ lần 3 	<p>Tổ kiểm tra NB</p> <p>HĐ chấm SKKN; GV toàn trường</p>	

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Thực hiện	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức lễ hội “ Mừng ngày vui của Bà của mẹ” 		
Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn tháng - Khảo sát, tổng hợp kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học; - Đánh giá việc thực hiện chuyên đề “ Phòng chống bạo hành, bảo đảm an toàn cho trẻ” chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra chuyên đề của Sở GD - Tự đánh giá mức độ CDS 	BGH và giáo viên toàn trường Đc Hương – PHT và giáo viên toàn trường HĐ tự đánh giá	
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn tháng - Cân đo thể lực trẻ đợt 4; - Đánh Chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định, Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng thực hiện tự đánh giá nộp cấp trên đánh giá - Đánh giá viên chức theo năm học - Tập hợp báo cáo, thống kê tổng kết cuối năm học. - Xây dựng bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL, GV, NV năm học 2026 – 2027; Kế hoạch chăm sóc các cháu trong dịp hè 2026. - Tổ chức bình xét thi đua; Họp phụ huynh học sinh cuối năm học - Tự đánh giá KĐCLGD - Tổ chức tổng kết năm học và kế hoạch học hè nếu phụ huynh có nhu cầu - Kiểm kê thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cuối năm học 	Hiệu trưởng và CBQL, GV, NV toàn trường Đc Hương – PHT, đ/c Thanh Hương Đc Tám – HT; Đc Oanh - PHT HĐ tự đánh giá Toàn trường	

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Thực hiện	Ghi chú
Tháng 6/2026	- Hoàn thiện hồ sơ thi đua năm học - Tổ chức quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dịp hè 2026	CBQL,GV,NV toàn trường	
Tháng 7/2026	- Tham gia tập huấn chuyên môn hè do Sở tổ chức - Tổ chức quản lý hè đảm bảo an toàn.	CBQL,GV, NV toàn trường	
Tháng 8/2026	- Kiểm kê, rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, có kế hoạch bổ sung cho năm học mới. - Tiếp tục tổ chức quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. - Họp phân công chuyên môn cho năm học 2026 – 2027 - Tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Sở, Bộ tổ chức - Thực hiện điều tra phổ cập; chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027	Độc Oanh – PHT+ GV, NV các lớp BGH+ GV, NV toàn trường Hiệu trưởng + HĐSP toàn trường CBQL,GV,NV được phân công BGH+ GV, NV toàn trường	

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của Trường mầm non Mỹ Trung; đề nghị các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND phường (để b/c);
- CB,GV,NV(để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Tám

Phụ lục
Phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026
(Kèm theo Kế hoạch số 148 /KH-MNMTR ngày 10/9/2025 của trường
Mầm non Mỹ Trung)

TT	Họ và tên GV, NV	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ kiêm nhiệm
1	Trần Thị Chi	1983	ĐHSPMN	GV lớp 5-6 T A1	Tổ trưởng tổ MG
2	Trần Thị Thùy	1982	ĐHSPMN	GV lớp 4-5TA2	Tổ phó CM MG
3	Trần Thị Thu Hương	1984	ĐHSPMN	GV nhóm trẻ 24-36Th A2	Tổ trưởng CM Nhà trẻ
4	Nguyễn Phương Cúc	1977	CĐSPMN	GV nhóm trẻ 18-24Th	Tổ phó CM Nhà trẻ
5	Trần Thị Thanh Hương	1979	ĐHSPMN	GV lớp 5-6T A2	Thủ quỹ
6	Trần Thị Thúy Hậu	1988	ĐHSPMN	GV lớp 5-6T A2	
7	Đặng Thị Hoa	1990	CĐSPMN	GV lớp 5-6T A1	
8	Trần Thị Mai Phương	1988	CĐSPMN	GV lớp 5-6T A3	
9	Nguyễn Phương Thảo	1999	CĐSPMN	GV lớp 5-6T A3	
10	Nguyễn Thị Phương Hoa	1995	ĐHSPMN	GV lớp 4-5T A1	
11	Bùi Thị Mến	1995	ĐHSPMN	GV lớp 4-5T A3	
12	Nguyễn Thị Kiều Trang	1996	ĐHSPMN	GV lớp 4-5T A3	
13	Trần Thị Phương Lan	1972	CĐSPMN	GV lớp 3-4 A1	
14	Mai Anh	1994	ĐHSPMN	GV lớp 3-4 A1	
15	Mai Thị Len	1989	CĐSPMN	GV lớp 3-4 A2	
16	Nguyễn Thị Anh Kiều	1991	ĐHSPMN	GV lớp 3-4 A2	
17	Mai Thị Thu Hà	1972	ĐHSPMN	GV nhóm trẻ 24-36A1	
18	Trần Thị Thu Hà	1977	ĐSPMN	GV nhóm trẻ 24-36A2	

TT	Họ và tên GV, NV	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ kiêm nhiệm
19	Trần Thị Tuyết Mai	1969	TCSPMN	GV nhóm trẻ 18-24 tháng	
20	Trần Thị Hồng Nết	1987	ĐHKT	NV phụ trách KT	Văn thư
21	Tô Thị Nga	1994	TCNA	NV nấu ăn	
22	Trần Thị Thu Hằng	1990	TCSPMN	NV nấu ăn	
23	Trần Thị Hồng	1971	THCS	NV nấu ăn	
24	Trần Liêm Cường	1972	THCS	NV Bảo vệ	